

**ỦY BAN BẦU CỬ  
TỈNH TUYÊN QUANG**

Số: 57 /UBBC  
V/v tiếp tục triển khai chuẩn bị  
cho ngày bầu cử và việc lập, nộp  
các tài liệu, vật dụng sau ngày  
bầu cử

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tuyên Quang, ngày 08 tháng 5 năm 2021*

Kính gửi:

- Các thành viên Ủy ban bầu cử tỉnh;
- Các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội;
- Các Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử huyện, thành phố.

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG ngày 18/01/2021 của Hội đồng bầu cử quốc gia hướng dẫn mẫu hồ sơ ứng cử, mẫu phiếu bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu và các mẫu văn bản sử dụng trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Văn bản số 644/HĐBCQG-VPHĐBCQG ngày 05/5/2021 của Hội đồng bầu cử quốc gia về một số vấn đề cần lưu ý trước, trong và sau ngày bầu cử,

Ủy ban bầu cử tỉnh đề nghị các thành viên Ủy ban bầu cử tỉnh, các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, các Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử huyện, thành phố thực hiện và chỉ đạo thực hiện tốt một số nội dung sau đây:

**I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TIẾP TỤC TRIỂN KHAI CHUẨN BỊ CHO NGÀY BẦU CỬ**

1. Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các công việc từ nay cho đến ngày bầu cử theo lịch trình đã xác định; đồng thời tăng cường, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về bầu cử trên các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền trực quan, với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú. Đặc biệt, các Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo cho cử tri thuộc khu vực bỏ phiếu biết về ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu,...

2. Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, phối hợp tổ chức cho người ứng cử thực hiện việc vận động bầu cử, gặp gỡ, tiếp xúc cử tri, báo cáo với cử tri về dự kiến chương trình hành động của mình nếu trúng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân. Chú trọng hình thức vận động bầu cử thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như phát thanh, truyền hình, báo in, báo điện tử để đăng tải chương trình hành động và tiểu sử tóm tắt của người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo đúng quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo việc rà soát, hoàn chỉnh danh sách cử tri; xử lý theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử, về việc lập danh sách người ứng cử, về danh sách cử tri và các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị khác có liên quan

đến công tác bầu cử (hoàn thành việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử chậm nhất là ngày 13/5/2021).

4. Hoàn tất các công tác chuẩn bị về tài liệu, phiếu bầu, vật dụng phục vụ bầu cử và cấp phát đến Tổ bầu cử; tiếp tục hoàn thiện công tác bố trí, sắp xếp, trang trí các địa điểm bỏ phiếu, khu dân cư, khu công cộng.

5. Tiếp tục coi trọng công tác tập huấn cho các tổ chức phụ trách bầu cử về nghiệp vụ tổ chức ngày bầu cử, công tác tổng hợp kết quả sau ngày bầu cử. Chỉ đạo các Tổ bầu cử quán triệt, phân công các thành viên trong Tổ thực hiện nghiêm các công việc trước, trong và sau ngày bầu cử theo quy định và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, trong đó đặc biệt lưu ý việc hướng dẫn cử tri thực hiện đúng nguyên tắc và trình tự, cách thức bỏ phiếu; quản lý chặt chẽ số phiếu bầu cử, thực hiện nghiêm việc kiểm kê, kiểm tra, phân loại phiếu bầu.

6. Tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 29/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phòng, chống dịch Covid-19, đặc biệt tại các địa bàn trọng điểm, kiên quyết không để phát sinh tình huống phức tạp ảnh hưởng đến công tác bầu cử; đồng thời, chuẩn bị tốt các phương án giải quyết mọi tình huống để đảm bảo tổ chức thắng lợi cuộc bầu cử trên địa bàn.

## **II. VỀ VIỆC LẬP VÀ NỘP CÁC LOẠI TÀI LIỆU SAU NGÀY BẦU CỬ**

### **1. Tổ bầu cử:**

(1) Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (*mẫu số 34/HĐBC ban hành kèm theo Nghị quyết số 41*) kèm theo phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, huyện, xã chưa sử dụng, phiếu cử tri đối do gạch hồng đã được niêm phong.

Biên bản được lập **06** bản, gửi: Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tương ứng (tỉnh, huyện, xã); Ủy ban nhân dân cấp xã và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

(2) Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã (*mẫu số 42/UBBC*).

Biểu tổng hợp lập thành **04** bản, mỗi cấp một bản (*kèm theo biên bản kiểm phiếu*) gửi: Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

(3) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV của Tổ bầu cử (*mẫu số 20/HĐBC-QH*).

Biên bản được lập **03** bản, gửi: Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

(4) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh (*mẫu số 25/HĐBC-HĐND*).

Biên bản được lập 03 bản, gửi: Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

(5) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện (**mẫu số 25/HĐBC-HĐND**).

Biên bản được lập 03 bản, gửi: Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã.

(6) Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã (**mẫu số 25/HĐBC-HĐND**).

Biên bản được lập 03 bản, gửi: Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã.

## **2. Ban bầu cử**

### **2.1. Ban bầu cử đại biểu Quốc hội**

#### *a) Lập các tài liệu*

- Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội (**mẫu số 42/UBBC**). Số lượng 03 bản.

- Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV (**mẫu số 21/HĐBC-QH**). Số lượng 03 bản.

- Báo cáo về danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội (**mẫu số 23/HĐBC-QH**). Số lượng 03 bản.

#### *b) Nơi gửi tài liệu*

- Tài liệu gửi Ủy ban bầu cử tỉnh:

+ Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội (**mẫu số 34/HĐBC**) kèm theo phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội chưa sử dụng, phiếu cử tri đôi do gạch hỏng đã được niêm phong của các Tổ bầu cử trong đơn vị bầu cử; Biên bản kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV (**mẫu số 20/HĐBC-QH**) của các Tổ bầu cử trong đơn vị bầu cử; Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội của đơn vị bầu cử (**mẫu số 42/UBBC**) của các Tổ bầu cử trong đơn vị bầu cử;

+ Các biên bản, biểu mẫu quy định tại điểm a mục 2.1 khoản 2: Số lượng mỗi loại 02 bản và các tài liệu khác có liên quan đến bầu cử đại biểu Quốc hội.

- Tài liệu gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Gồm các tài liệu tại điểm a mục 2.1; số lượng mỗi loại 01 bản.

#### *c) Việc tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội được thực hiện như sau:*

- Tại xã: Ban bầu cử đại biểu Quốc hội phân công người tiếp nhận Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội của các Tổ bầu cử (**mẫu số 34/HĐBC**) kèm theo phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội không sử dụng, phiếu cử tri đôi do gạch hỏng đã được niêm phong (biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội (**mẫu số 42/UBBC**) của các Tổ bầu cử); Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội của các Tổ bầu cử (**mẫu số 20/HĐBC-QH**). Kiểm tra và lập biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội chung toàn xã (**mẫu số 42/UBBC**).

- Tại huyện: Ban bầu cử đại biểu Quốc hội phân công người tiếp nhận toàn bộ tài liệu của các Tổ bầu cử nộp theo các xã; phối hợp với Ủy ban bầu cử cấp huyện kiểm tra, lập Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV chung toàn huyện (**mẫu số 42/UBBC**).

- Tại trụ sở Ban: Ban bầu cử đại biểu Quốc hội tiếp nhận toàn bộ tài liệu liên quan đến bầu cử đại biểu Quốc hội của từng huyện tổng hợp và lập các tài liệu nêu tại điểm a mục 2.1 khoản 2.

## **2.2. Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh**

### *a) Tài liệu phải lập*

- Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh (**mẫu số 42/UBBC**). Số lượng **04** bản.

- Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (**mẫu số 26/HĐBC-HĐND**). Số lượng **04** bản.

### *b) Nơi gửi tài liệu:*

- Tài liệu gửi Ủy ban bầu cử tỉnh:

+ Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (**mẫu số 34/HĐBC**) kèm theo phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh chưa sử dụng, phiếu cử tri đôi do gạch hồng đã được niêm phong; Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (**mẫu số 42/UBBC**); Biên bản kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (**mẫu số 25/HĐBC-HĐND**) của các Tổ bầu cử và toàn bộ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến bầu cử đại biểu HĐND tỉnh

+ Các biên bản, biểu mẫu quy định tại điểm a mục 2.2 khoản 2: Số lượng mỗi loại **01** bản và các tài liệu khác có liên quan đến bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tài liệu gửi Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

Các biên bản, biểu mẫu quy định tại điểm a mục 2.2 khoản 2: Số lượng mỗi loại **01** bản.

### *c) Việc tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu HĐND tỉnh được thực hiện như sau:*

- Tại xã: Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh phân công người tiếp nhận Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (**mẫu số 34/HĐBC**) kèm theo phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh chưa sử dụng, phiếu cử tri đôi do gạch hồng đã được niêm phong; Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (**mẫu số 25/HĐBC-HĐND**); Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh (**mẫu số 42/UBBC**) của các Tổ bầu cử. Kiểm tra và lập biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND tỉnh chung của xã (**mẫu số 42/UBBC**).

- Tại trụ sở: Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp nhận toàn bộ tài liệu liên quan đến bầu cử đại biểu HĐND tỉnh của các Tổ bầu cử theo từng xã, tổng hợp và lập các tài liệu quy định tại điểm a mục 2.2 khoản 2 nêu trên.

### 2.3. Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện

#### a) Tài liệu phải lập

- Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện (**mẫu số 42/UBBC**). Số lượng **04** bản.

- Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (**mẫu số 26/HĐBC-HĐND**). Số lượng **04** bản.

#### b) Nơi gửi tài liệu:

- Tài liệu gửi Ủy ban bầu cử huyện:

+ Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu HĐND huyện (**mẫu số 34/HĐBC**) kèm theo phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện chưa sử dụng, phiếu cử tri đôi do gạch hỏng đã được niêm phong; Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (**mẫu số 42/UBBC**); Biên bản kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (**mẫu số 25/HĐBC-HĐND**) của các Tổ bầu cử và toàn bộ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện.

+ Các biên bản, biểu mẫu quy định tại điểm a mục 2.3 khoản 2: Số lượng mỗi loại **01** bản và các tài liệu khác có liên quan đến bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện.

- Tài liệu gửi Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện: Các biên bản, biểu mẫu quy định tại điểm a mục 2.3 khoản 2: Số lượng mỗi loại **01** bản.

c) Việc tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện được thực hiện như sau:

- Tại xã: Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện phân công người tiếp nhận Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (**mẫu số 34/HĐBC**) kèm theo phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện chưa sử dụng, phiếu cử tri đôi do gạch hỏng đã được niêm phong; Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (**mẫu số 25/HĐBC-HĐND**); Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện (**mẫu số 42/UBBC**) của các Tổ bầu cử. Kiểm tra và lập biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện chung của xã (**mẫu số 42/UBBC**).

- Tại trụ sở: Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện tiếp nhận toàn bộ tài liệu liên quan đến bầu cử đại biểu HĐND cấp của các Tổ bầu cử theo từng xã, tổng hợp và lập các tài liệu quy định tại điểm a mục 2.3 khoản 2 nêu trên.

### 2.4. Ban bầu cử đại biểu HĐND xã

#### a) Tài liệu phải lập

- Lập Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND xã (**mẫu số 26/HĐBC-HĐND**); số lượng **04** bản.

- Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã (**mẫu số 42/UBBC**); số lượng **04** bản.

*b) Nơi gửi tài liệu*

- Tài liệu gửi Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã:

+ Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (**mẫu số 34/HĐBC**) kèm theo phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã chưa sử dụng, phiếu cử tri đôi do gạch hồng đã được niêm phong; Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (**mẫu số 42/UBBC**); Biên bản kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (**mẫu số 25/HĐBC-HĐND**) của các Tổ bầu cử và toàn bộ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến bầu cử đại biểu HĐND cấp xã.

+ Các biên bản, biểu mẫu quy định tại điểm a mục 2.4 khoản 2: Số lượng mỗi loại **01** bản và các tài liệu khác có liên quan đến bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

- Tài liệu gửi Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã: Các biên bản, biểu mẫu quy định tại điểm a mục 2.4 khoản 2: Số lượng mỗi loại **01** bản.

*b) Việc tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp xã được thực hiện như sau:*

- Đối với đơn vị bầu cử có từ 02 khu vực bỏ phiếu trở lên:

Sau khi nhận Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu HĐND xã (**mẫu số 34/HĐBC**) kèm theo phiếu bầu cử đại biểu HĐND xã không sử dụng đến, phiếu cử tri đôi do gạch hồng đã được niêm phong; Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã (**mẫu số 25/HĐBC-HĐND**); Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (**mẫu số 42/UBBC**) của các Tổ bầu cử, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã lập:

+ Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (**mẫu số 26/HĐBC-HĐND**).

+ Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu chung (**mẫu số 42/UBBC**) của đơn vị bầu cử.

- Trường hợp đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã chỉ có 1 khu vực bỏ phiếu thì Ban bầu cử lập Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (**mẫu số 34/HĐBC**) kèm theo phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã không sử dụng đến, phiếu cử tri đôi do gạch hồng đã được niêm phong; Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã (**mẫu số 25/HĐBC-HĐND**); Biểu tổng hợp kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (**mẫu số 42/UBBC**) và Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (**mẫu số 26/HĐBC-HĐND**).

### **3. Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã**

#### **3.1. Tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh**

Phối hợp với các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội, kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh ở địa phương theo (**mẫu số 42/UBBC**) gửi Ủy ban bầu cử tỉnh để tổng hợp theo quy định.

### 3.2. Tổng hợp kết quả của cấp huyện, cấp xã

- Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã (*mẫu số 26/HĐBC-HĐND*); số lượng 07 bản.

- Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 (*mẫu số 27/HĐBC-HĐND*), số lượng 07 bản.

- Danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 (*mẫu số 28/HĐBC-HĐND*), số lượng 07 bản.

- Báo cáo tình hình và kết quả sơ bộ cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026 (*mẫu số 29/HĐBC*); Biểu thống kê sơ bộ kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (*mẫu số 30/HĐBC*), số lượng 07 bản.

- Báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã. Thống kê chính thức kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 (*mẫu số 32/HĐBC*), số lượng 07 bản.

- Biểu thống kê cơ cấu, chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2016-2021 (*mẫu số 43/UBBC*), số lượng 07 bản.

#### \* Các tài liệu trên được gửi đến:

Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; Thường trực HĐND, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp trên trực tiếp; Ủy ban bầu cử tỉnh.

### III. THỜI GIAN NỘP CÁC TÀI LIỆU

**1. Tổ bầu cử:** Nộp các tài liệu về xã chậm nhất 08 giờ 00 phút ngày 24/5/2021 (*những nơi địa bàn khó khăn hoặc trường hợp đặc biệt cũng không quá 10 giờ 00 phút ngày 24/5/2021*).

**2. Ban bầu cử đại biểu HĐND xã:** Nộp các tài liệu về xã chậm nhất 12 giờ 00 phút ngày 24/5/2021.

**3. Ban bầu cử đại biểu HĐND huyện:** Nộp các tài liệu về huyện chậm nhất 17 giờ 00 phút ngày 24/5/2021.

**4. Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND tỉnh:** Nộp các tài liệu về tỉnh chậm nhất 10 giờ 00 phút ngày 25/5/2021.

**5. Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND xã, Ủy ban nhân dân cấp xã:** Nộp các tài liệu về huyện chậm nhất 10 giờ 00 phút ngày 25/5/2021.

**6. Ủy ban bầu cử đại biểu HĐND huyện, Ủy ban nhân dân huyện:** Nộp các tài liệu về Ủy ban bầu cử tỉnh chậm nhất 10 giờ 00 phút ngày 26/5/2021.

### IV. VỀ VIỆC NỘP CÁC VẬT DỤNG BẦU CỬ

#### 1. Đối với Tổ bầu cử

Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Tổ bầu cử, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nộp về UBND cấp xã:

- Hòm phiếu chính, hòm phiếu phụ, toàn bộ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh, huyện, xã đã niêm phong.

- Con dấu của Tổ bầu cử, con dấu “Đã bỏ phiếu” kèm theo giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu.

- Phù hiệu Tổ bầu cử.

## 2. Đối với Ban bầu cử

2.1. Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nộp con dấu của Ban bầu cử kèm theo giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu về Ủy ban nhân dân cấp xã.

2.2. Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện nộp con dấu của Ban bầu cử kèm theo giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu về Ủy ban nhân dân cấp huyện (*cơ quan Tổ chức - Nội vụ hoặc phòng Nội vụ*).

2.3. Ban bầu cử đại biểu Quốc hội và Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nộp con dấu của Ban bầu cử kèm theo giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*).

## 3. Ủy ban nhân dân cấp xã

Nộp toàn bộ con dấu của Tổ bầu cử, con dấu “Đã bỏ phiếu”, con dấu Ban bầu cử và con dấu Ủy ban bầu cử cấp xã kèm theo giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu của cấp mình cho Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**4. Ủy ban nhân dân cấp huyện:** Nộp toàn bộ con dấu của các tổ chức phụ trách bầu cử trên địa bàn huyện về Sở Nội vụ để theo dõi, quản lý theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 1059/UBND-NC ngày 20/4/2021.

Ủy ban bầu cử tỉnh đề nghị các thành viên Ủy ban bầu cử tỉnh, Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân, Ủy ban bầu cử các huyện, thành phố thực hiện và chỉ đạo thực hiện; trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để được hướng dẫn cụ thể./.

### Nơi nhận:

- Như trên (Thực hiện);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBBC tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Sở Y tế;
- Tổ trưởng Tổ công tác của UBBC tỉnh;
- Thành viên Tổ giúp việc UBBC tỉnh;
- Lưu: VT, UBBC, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Mạnh Tuấn**